

2.2. Cấu trúc chủ đề trong sách giáo khoa môn Mĩ thuật lớp 1

2.2.1. Đặc điểm của cấu trúc chủ đề bài học

Cấu trúc trong mỗi chủ đề thể hiện tính hệ thống trong xây dựng nội dung, cũng chính là sự thống nhất trong cấu trúc của tổng thể bộ sách, thể hiện ở bốn mục cơ bản: Quan sát – Thể hiện – Thảo luận – Vận dụng. Logic khoa học của bốn mục này được diễn giải như sau:

Quan sát: Giúp HS tri nhận đối tượng thẩm mĩ theo hướng dẫn của GV. Phần này giúp HS làm quen và tiếp cận ban đầu với chủ đề của bài học.

Thể hiện: Giúp HS thể hiện đối tượng theo sự hiểu biết của cá nhân HS. Phần này giúp HS hình thành kiến thức, kĩ năng mới gắn với chủ đề.

Hai hoạt động này bước đầu chuyển hoá tri thức vào bên trong trí não HS.


Thảo luận: Giúp HS luyện tập, củng cố lại nội dung, mục tiêu cần đạt được của bài học.

Vận dụng: Giúp HS sử dụng những kiến thức, kĩ năng trong bài học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến môn học.


Hai bước này giúp chuyển hoá tri thức từ bên trong trí não HS ra hoạt động bên ngoài.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH


Mỗi chủ đề trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 1* được tổ chức thành bốn hoạt động, cụ thể như sau:




QUAN SÁT: Hoạt động này giúp học sinh có nhận thức ban đầu về nội dung chủ đề.



THỂ HIỆN: Học sinh thực hiện hoạt động này để hình thành kiến thức, kĩ năng liên quan đến chủ đề.



THẢO LUẬN: Thông qua hoạt động này, học sinh củng cố lại nội dung, mục tiêu cần đạt được của bài học.



VẬN DỤNG: Học sinh sử dụng những kiến thức, kĩ năng trong bài học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến môn học.

Những hướng dẫn kĩ thuật, cách làm sản phẩm thủ công trong sách có tính gợi ý, nhằm giúp các em thuận tiện hơn trong việc thực hành.

Hay bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

2

Trang hướng dẫn cấu trúc mỗi chủ đề trong SGK *Mĩ thuật 1*

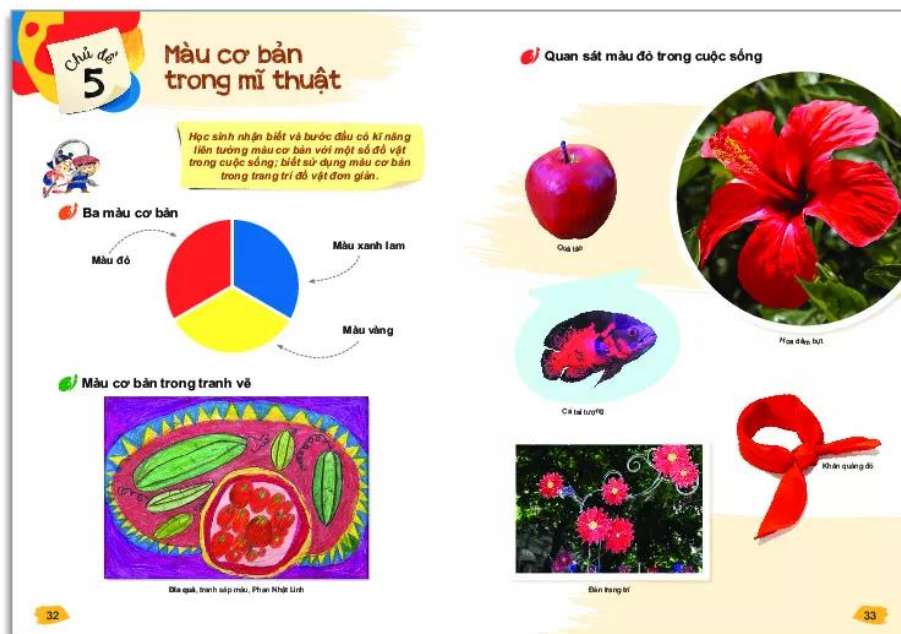
Tính hệ thống này còn giúp GV (thậm chí là nhà quản lí giáo dục) kiểm soát được quá trình lĩnh hội của HS, cụ thể là:

- Đối với GV, nếu HS không thể hiện được đối tượng thẩm mĩ của bài học ở mục 2 (Thể hiện) thì nguyên nhân là do hoạt động ở mục 1 (Quan sát) làm chưa tốt. Nếu HS thực hiện hoạt động ở mục 3 (Thảo luận) không tốt chứng tỏ hoạt động ở mục 1, 2 triển khai chưa kĩ. Nếu HS thực hiện hoạt động ở mục 4 (Vận dụng) khó khăn chứng tỏ hoạt động ở mục 1, 2, 3 chưa hiểu đúng, đủ. Điều này giúp GV có sự giúp đỡ, can thiệp kịp thời, linh hoạt tới từng cá nhân HS.
- Đối với nhà quản lí giáo dục, khi dự giờ chỉ cần quan sát hoạt động học tập của HS ở từng mục có thể biết GV đã tổ chức giờ dạy thành công hay chưa và HS có thực sự hiểu và tiếp thu hiệu quả bài học hay không.

Rõ ràng, với cấu trúc chủ đề như vậy, nhóm biên soạn hướng đến việc lấy HS làm trung tâm và theo định hướng phát triển năng lực của người học chứ không theo định hướng truyền thụ kiến thức như trước đây. Điều này cũng phù hợp với quy định về cấu trúc chủ đề theo Điều 7, Thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT quy định về tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa SGK do Bộ GD&ĐT ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2017.

2.2.2. Một số chủ đề đặc trưng

– Chủ đề thuộc nhóm bài hình thành khái niệm



Chủ đề 5, SGK *Mĩ thuật 1*



Chủ đề 5, SGK *Mỹ thuật 1*



Chủ đề 5, SGK Mĩ thuật 1

Trong SGK *Mĩ thuật 1*, nhóm bài hình thành khái niệm bao gồm các chủ đề: Chủ đề 2: *Sáng tạo từ những chấm màu*, Chủ đề 3: *Nét vẽ của em*, Chủ đề 4: *Sáng tạo từ những hình cơ bản*, Chủ đề 5: *Màu cơ bản trong mĩ thuật*, Chủ đề 6: *Sáng tạo từ những khối cơ bản*. Chẳng hạn, ở Chủ đề 5: *Màu cơ bản trong mĩ thuật*, thay vì sử dụng những hình vẽ, tranh minh hoạ có sẵn của hoạ sĩ hay HS thì nhóm biên soạn sử dụng ảnh chụp những vật thật chứa màu cơ bản trong cuộc sống. Điều này giúp cho HS hình thành khả năng quan sát, nhận thức về đối tượng cần lĩnh hội ở mỗi chủ đề từ chính vật “chứa màu” hiện hữu gần gũi xung quanh các em, để rồi mỗi HS liên tưởng, tưởng tượng đến những vật chứa màu đó và thể hiện chúng ra theo cách của mình.

Lúc này, sản phẩm mĩ thuật của HS, dù được thể hiện bằng cách nào (vẽ, nặn, xé dán,...) thì cũng chỉ là sự tái hiện những gì mà HS quan sát, liên tưởng được. Hay có thể hiểu là qua quan sát, liên tưởng, tưởng tượng và sử dụng kĩ năng thực hành trong môn học, mỗi HS từng bước tái hiện lại “hình tượng nghệ thuật” trong trí óc của mình ra bên ngoài bằng những sản phẩm mĩ thuật khác nhau. Điều này giúp cho mỗi HS có được một sản phẩm cho riêng mình, phù hợp với năng lực của bản thân đối với môn học. Khi đó, qua mỗi sản phẩm, HS được hình thành năng lực mĩ thuật riêng chứ không phải do “người khác” cung cấp.

Nói cách khác, HS muốn có được năng lực mỹ thuật thì phải tự mình tạo ra sản phẩm cụ thể, phù hợp với khả năng, sở thích, hứng thú, động cơ đối với môn học. GV chỉ có vai trò là người tổ chức các hoạt động học tập ở trên lớp sao cho phù hợp, tạo điều kiện tốt nhất để mỗi HS được học tập và trở thành chính mình, khơi dậy và hình thành năng lực, chứ không làm thay HS hay “cung cấp” cho HS một năng lực riêng nào đó.

– Chủ đề thuộc nhóm bài sử dụng khái niệm

Trong SGK *Mỹ thuật 1*, nhóm bài sử dụng khái niệm bao gồm các chủ đề: Chủ đề 7: *Hoa, quả*, Chủ đề 8: *Người thân của em*, Chủ đề 9: *Em là học sinh lớp 1*. Chẳng hạn, ở chủ đề 7, nhóm biên soạn đi từ những hình ảnh minh họa về hoa, quả thật trong cuộc sống đến những sản phẩm mỹ thuật liên quan đến chủ đề dưới các dạng khác nhau như: tranh vẽ, tranh đắp nổi, tranh xé dán, mô hình,... Với cách này, HS được quan sát hình dáng, màu sắc của những hoa, quả thật, sau đó mới tiếp cận đến những sản phẩm mỹ thuật sử dụng hình, màu để diễn tả lại hình ảnh về hoa, quả đó. Có thể hiểu, những bài thực hành này đã sử dụng yếu tố tạo hình (đường nét, màu sắc, hình, khối,...) để tái hiện lại những hoa, quả trong cuộc sống dưới góc độ cá nhân người thực hiện sản phẩm. Do đó, với nhóm bài sử dụng khái niệm này, HS phải nắm chắc những yếu tố tạo hình đã học ở các chủ đề trước để “tái hiện” thành công sự vật, hiện tượng theo mỗi chủ đề.

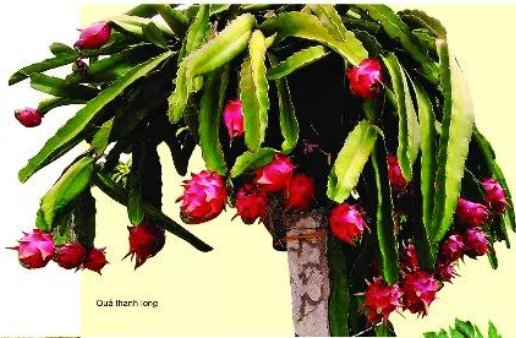


Chủ đề 7, SGK *Mỹ thuật 1*

Một số loại quả



Quả khế



Quả thanh long



Quả dưa hấu



Quả sầu riêng



Quả bí ngô



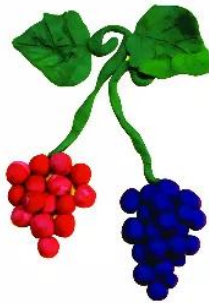
Quả đu đủ

Hoa, quả có nhiều hình dáng và màu sắc khác nhau.

Hoa, quả trong một số sản phẩm mỹ thuật



Tĩnh vật, tranh màu nước, Ngô Bảo Chi



Chùm nho, tạo dáng đất nặn, Phạm Minh Thu



Đĩa quả, tạo dáng đất nặn, Trần Minh Tuấn



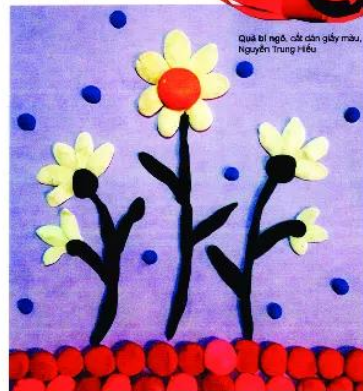
Quả bí ngô, cắt dán giấy màu, Nguyễn Trung Hiếu



Bình hoa, tranh sắp màu, Lê Minh Dũng



Quả dưa hấu, tranh xếp dán, Phạm Ngọc Minh



Bông hoa, cắt nặn đất nặn, Đoàn Tuấn Kiệt

Chủ đề 7, SGK *Mĩ thuật 1*

 **Nặn hoa, quả mà em yêu thích.**



 **Thảo luận về sản phẩm đất nặn của các thành viên trong nhóm.**



 **Hoạt động nhóm:** Bày mâm quả.
Hoạt động cá nhân: Vẽ hoặc xé dán mâm quả đã bày ra giấy.

PHẦN THAM KHẢO

Bày mâm quả (kiểu 1)
Chuẩn bị

- Nải chuối xanh
- Quả bưởi vàng
- Quả thanh long, quả cam
- Quả đu đủ, quả roi
- Quả ổi, quả quýt




Bày mâm quả (kiểu 2)
Chuẩn bị

- Quả dưa
- Quả măng cầu
- Quả dưa, quả đu đủ
- Quả xoài, quả cam
- Quả roi, quả na, quả quýt




54
55

Chủ đề 7, SGK Mĩ thuật 1

Nhóm bài này phát huy tối đa khả năng học tập bằng các giác quan của HS. Theo đó, HS sử dụng mắt để quan sát hoa, quả (đồ thật, mô hình, ảnh chụp); miệng nói về hình dáng và màu sắc; tai nghe GV phân tích, định hướng nội dung; tay thực hiện để tạo ra các sản phẩm mĩ thuật; miệng để trao đổi, thảo luận về các sản phẩm đã thực hiện; tay tác động trực tiếp đến vật thật để trưng bày, sắp xếp mâm quả; tay để thực hiện việc tái hiện mâm quả đã bày bằng sản phẩm mĩ thuật,... Như vậy, với nhiều hình thức khác nhau, HS học bằng những giác quan một cách tích cực, nhiều chiều chứ không thụ động. Điều này giúp cho HS nắm chắc kiến thức đồng thời tạo cho các em tâm lí hứng khởi tham gia vào bài học.